

**BỘ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI**  
**Khoa Văn hóa Du lịch**



**GIẢI PHÁP CHO MÔI TRƯỜNG DU LỊCH TẠI**  
**TUYÊN PHỐ ĐI BỘ PHỐ CỔ HÀ NỘI**

**KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP**

*Giảng viên hướng dẫn* : Ths. Bùi Thanh Thủy  
*Sinh viên thực hiện* : Đoàn Thị Lê Na

*Hà Nội, tháng 5 năm 2011*

## MỤC LỤC

|  |   |
|--|---|
| MỞ ĐẦU .....                           | 1 |
| 1. Lý do chọn đề tài .....             | 1 |
| 2. Mục đích nghiên cứu .....           | 2 |
| 3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu ..... | 3 |
| 4. Tình hình nghiên cứu .....          | 3 |
| 5. Phương pháp nghiên cứu .....        | 3 |
| 6. Bố cục đề tài .....                 | 4 |

## NỘI DUNG

### Chương 1

|  |    |
|--|----|
| MÔI TRƯỜNG DU LỊCH VÀ VAI TRÒ CỦA MÔI TRƯỜNG DU LỊCH<br>ĐỐI VỚI VIỆC TẠO HÌNH ẢNH ĐIỂM ĐẾN ..... | 5  |
| 1.1. Môi trường du lịch.....   | 5  |
| 1.2. Môi trường du lịch đối với việc tạo hình ảnh điểm đến.....                                  | 10 |
| 1.2.1. Tiêu chí đối với một điểm đến hấp dẫn .....   | 10 |
| 1.2.2. Vai trò của môi trường du lịch trong việc tạo hình ảnh điểm đến.....                      | 14 |

### Chương 2

|  |    |
|--|----|
| THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG DU LỊCH TẠI TUYẾN PHỐ ĐI BỘ<br>PHỐ CỔ HÀ NỘI .....   | 20 |
| 2.1. Tuyến phố đi bộ tại phố cổ Hà Nội .....   | 20 |
| 2.1.1. Phố cổ Hà Nội - một điểm du lịch lý tưởng .....   | 20 |
| 2.1.2. Sự hình thành và khai thác tuyến phố đi bộ .....  | 23 |
| 2.2. Môi trường du lịch tại tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội .....  | 30 |
| 2.2.1. Thực tế môi trường du lịch tại tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội .....  | 30 |
| 2.2.1.1. Môi trường cảnh quan tuyến phố lộn xộn, chưa được quy hoạch<br>hoặc chưa được thực hiện theo quy hoạch..... | 31 |
| 2.2.1.2. Tình trạng thương mại hóa tại tuyến phố đi bộ .....   | 35 |

|   |    |
|---|----|
| 2.2.1.3. Các hiện tượng văn hóa thiếu lành mạnh tại tuyến phố đi bộ .....                       | 36 |
| 2.2.1.4. Môi trường dịch vụ du lịch tại tuyến phố đi bộ .....                                   | 39 |
| 2.2.2. Đánh giá về môi trường du lịch của tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội qua khách du lịch ..... | 42 |

### Chương 3

|  |    |
|--|----|
| GIAI PHÁP TẠO DỰNG MỘT MÔI TRƯỜNG DU LỊCH HẤP DẪN CHO TUYẾN PHỐ ĐI BỘ PHỐ CỔ HÀ NỘI..... | 45 |
|--|----|

|   |    |
|---|----|
| 3.1. Nhận thức về bảo vệ và giữ gìn môi trường du lịch tại các tuyến điểm .....                               | 45 |
| 3.1.1. Bảo vệ chất văn hóa trong hoạt động khai thác tài nguyên phát triển du lịch và kinh doanh du lịch..... | 45 |
| 3.1.2. Phát triển bền vững - sự lựa chọn duy nhất của du lịch Việt Nam.....                                   | 47 |
| 3.2. Những giải pháp bảo vệ và giữ gìn môi trường du lịch tại tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội .....             | 51 |
| 3.2.1. Giải pháp chung.....   | 51 |
| 3.2.2. Giải pháp bảo vệ và cải thiện môi trường du lịch tại tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội.....                | 55 |
| 3.2.2.1. Không gian tuyến phố đi bộ được quy hoạch quy củ và nâng cao chất lượng.....                         | 55 |
| 3.2.2.2. Một không gian ấn tượng và thuần Việt cho tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội.....                         | 58 |
| 3.2.2.3. Không gian tuyến phố đi bộ được mở rộng và phát triển về chiều sâu .....                             | 64 |

|               |    |
|---------------|----|
| KẾT LUẬN..... | 72 |
|---------------|----|

### DANH SÁCH TÀI LIỆU THAM KHẢO

### PHỤ LỤC

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Thế giới đã trải qua một thập kỷ của thế giới mới, của thiên niên kỷ mới, với một nền kinh tế tăng trưởng mạnh mẽ, mức sống của người dân được nâng cao cả về vật chất và tinh thần, đặc biệt, đời sống văn hóa đã được nâng cao rất nhiều. Nhưng cùng với sự đi lên đó của xã hội cũng có rất nhiều mối đe dọa đến cuộc sống của con người: chiến tranh, dịch bệnh, sự băng hoại về đạo đức, cách sống vô lối và nạn ô nhiễm môi trường. Con người đã, đang và sẽ phải chịu những khủng hoảng về môi sinh: ô nhiễm nước, ô nhiễm không khí, ô nhiễm đất đai, sự suy thoái về tài nguyên rừng, tài nguyên khoáng sản, sinh vật biển và các hệ sinh thái... đang là những hồi chuông báo động rất mạnh mẽ.

Hiện nay, đối với hầu hết các nước trên thế giới, đặc biệt đối với các nước có đời sống kinh tế, vật chất phát triển, du lịch đã trở thành một nhu cầu không thể thiếu. Mức độ phát triển của đời sống không còn được đo bởi thước đo tiện nghi vật chất mà được đo bằng việc con người đã đi du lịch được bao nhiêu nơi, đi những nơi nào và làm giàu cho mình được bao nhiêu vốn kiến thức. Chính vì vậy, du lịch đã trở thành một trong những ngành thời thượng nhất hiện nay và thu hút một lượng lớn lao động. Riêng ngành du lịch đã mang lại những lợi ích lớn lao, những nguồn doanh thu khổng lồ, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu nhập quốc dân của hầu hết các quốc gia trên thế giới.

Môi trường đang trở thành mối quan tâm hàng đầu của nhân loại, nó có ảnh hưởng rất lớn đến toàn bộ đời sống kinh tế - xã hội của quốc gia. Hơn bất cứ một ngành kinh tế nào, ngành kinh doanh du lịch chịu ảnh hưởng sâu sắc của môi trường. Ngành du lịch - hơn ai hết - biết rằng đưa cảnh quan thiên nhiên và cảnh quan văn hóa vào kinh doanh du lịch là một điều rất đáng khích lệ, nhưng việc bảo vệ môi trường (môi trường thiên nhiên và môi trường văn hóa) là một điều vô cùng quan trọng. Kinh doanh du lịch chỉ nặng về phần hái

ngọn mà nhẹ phần vun gốc, chỉ quan tâm đến lượng mà không quan tâm đến chất, giống như một ý kiến cho rằng: ngành du lịch Việt Nam chỉ đang mãi miết chỉ ra những gì họ có mà không quan tâm xem nó như thế nào. Như vậy, sẽ có ngày chúng ta phải trả giá về xã hội, về môi trường sinh thái.

Hiện nay, phố cổ Hà Nội là một điểm du lịch có sức hút lớn, đặc biệt đối với khách quốc tế. Nơi đây có một lối kiến trúc độc đáo, cổ kính; cùng với đó là những nét văn hoá lâu đời của con người Hà thành:

*Không thơm cũng thể hoa nhài*

*Dẫu không thanh lịch, cũng người Tràng An.*

Và một phố cổ về đêm lại càng mang nhiều nét quyến rũ, với cái cổ kính nhưng dưới ánh đèn lung linh làm phố cổ mang một vẻ khác, một vẻ đẹp hấp dẫn, e lệ, trầm mặc nhưng cũng không kém phần sôi nổi, trẻ trung, sầm uất. Chính vì vậy, từ năm 2003, tuyến phố đi bộ Hàng Đào - Đồng Xuân hay còn gọi là tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội đã đi vào hoạt động với mục đích nhằm thoả mãn nhu cầu thẩm nhận của du khách về một phố cổ Hà Nội đêm.

Trải qua nhiều năm hoạt động, tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội đã có được những thành công đáng kể, tuy nhiên, xét trên góc độ du lịch, đây chưa thực sự là một điểm đến hấp dẫn đối với du khách. Có rất nhiều yếu tố để tạo nên sự hấp dẫn cho một điểm đến du lịch, trong đó có môi trường du lịch. Thực tế đã có rất nhiều các bài viết trên các tạp chí cũng như trên các phương tiện thông tin đại chúng đề cập đến vấn đề môi trường du lịch tại tuyến phố đi bộ Hàng Đào - Đồng Xuân. Vì vậy, tôi chọn đề tài ***“Giải pháp cho môi trường du lịch tại tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội”*** nhằm đưa ra những giải pháp thích hợp cho môi trường du lịch tại đây để góp phần xây dựng tuyến phố đi bộ trở thành một điểm đến hấp dẫn.

## **2. Mục đích nghiên cứu:**

- Phản ánh những vấn đề còn tồn tại của môi trường du lịch tại tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội có ảnh hưởng tới hoạt động du lịch tại đây.

- Đưa ra những giải pháp vừa khái quát vừa cụ thể để giải quyết những tồn tại, yếu kém và phát huy những giải pháp tốt hiện thời, tạo hình ảnh hấp dẫn cho tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội.

### **3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu**

- Đối tượng là các tuyến phố Hàng Đào, Hàng Ngang, Hàng Đường, chợ Đồng Xuân về đêm.

- Hoạt động du lịch và môi trường du lịch tại tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội.

- Các du khách và những người tham gia vào hoạt động du lịch tại tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội như người dân bản địa, người bán hàng, các nhân viên bảo vệ...

- Phạm vi nghiên cứu giới hạn trong tuyến phố đi bộ Hàng Đào – Đồng Xuân.

### **4. Tình hình nghiên cứu**

Đây là một điểm du lịch không mới, và nhận được nhiều sự quan tâm của các cấp. Đã có khá nhiều bài viết nói về tình trạng hoạt động của tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội. Đã có một số bài viết ngắn được đăng tải trên báo, tạp chí như: Hà Nội mới, Người Hà Nội, Xưa và nay, Du lịch Việt Nam,... Cũng có những bài viết trên các trang web, các báo điện tử như <http://www.vietnamtourism.com>, <http://www.hanoitourism.com.vn>, các báo điện tử: Dân trí, Tuổi trẻ... nhưng chưa có một bài viết hay công trình nghiên cứu nào đi sâu nghiên cứu về vấn đề môi trường du lịch tại tuyến phố này.

### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Đề tài sử dụng một số phương pháp nghiên cứu sau:

- Suu tập và phân tích các tài liệu đề cập tới các vấn đề liên quan.
- Phương pháp khảo sát thực địa tại các điểm du lịch, nhà hàng, khách sạn...
- Phương pháp đánh giá các tài liệu, hiện tượng...

- Phương pháp tổng hợp và so sánh.
- Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi.

## **6. Bố cục đề tài**

Ngoài phần mở đầu và kết luận, nội dung bài nghiên cứu có bố cục như sau:

**Chương 1: *Môi trường du lịch và vai trò của môi trường du lịch đối với việc tạo hình ảnh điểm đến***

**Chương 2: *Thực trạng môi trường du lịch tại tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội***

**Chương 3: *Giải pháp tạo dựng một môi trường du lịch hấp dẫn cho tuyến phố đi bộ phố cổ Hà Nội***

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Nguyễn Thanh Bình tuyển chọn (2003), *Hà Nội 36 góc nhìn*, NXB Thanh Niên
2. PGS.TS Nguyễn Văn Đính, TS Phạm Hồng Chương (2000), *Giáo trình quản lý kinh doanh lễ hành*, ĐH Kinh tế Quốc Dân, NXB Thống kê, Hà Nội
3. Nguyễn Trường Giang (1996), *Môi trường và luật quốc tế về môi trường*, NXB chính trị quốc gia.
4. Nguyễn Tuấn Nghĩa (1996), *Hà Nội - Trung tâm du lịch của Việt Nam*, NXB Thế giới, Hà Nội
5. Trần Nhạn (1995), *Du lịch và kinh doanh du lịch*, NXB Thông tin, Hà Nội
6. Trần Nhoãn (2002), *Giáo trình nghiệp vụ kinh doanh du lịch lễ hành*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội
7. Trần Nhoãn (2005), *Tổng quan du lịch*, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội
8. Băng Sơn (1998), *Những nẻo đường Hà Nội*, NXB Giao thông vận tải
9. TS Dương Văn Sáu (2008), *Di tích lịch sử - văn hóa và danh thắng*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội
10. Th.s Bùi Thanh Thủy (2009), *Giáo trình nghiệp vụ hướng dẫn du lịch*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội
11. Trần Quốc Vượng, Vũ Tuấn San (2004), *Hà Nội nghìn xưa*
12. *Các công ước về bảo vệ môi trường Việt - Anh (International convention on environmental protection Vietnamese – English)*; H.-1995, NXB chính trị quốc gia
13. *Luật bảo vệ môi trường*, H.-1994, NXB Chính trị quốc gia